

THÔNG BÁO

KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 750/QĐ-KQLĐBIII ngày 08/05/2023, Quyết định số 236/QĐ-KQLĐBIII ngày 14/02/2023, Quyết định số 208/QĐ-KQLĐBIII ngày 09/02/2023 của Khu QLDB III về việc thanh lý 3 xe ô tô 43A-001.42, 43A-002.56, 43A-002.19;

Căn cứ Quyết định số 772/QĐ-KQLDB III ngày 11/05/2023 của Khu Quản lý đường bộ III về việc thành lập Hội đồng thanh lý tài sản xe ô tô của Khu QLDB III;

Căn cứ Thông báo số 92/TB-KQLĐBIII ngày 10/07/2023 của Khu QLDB III về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

Căn cứ Tờ trình số 205/TTr-HĐTL ngày 08/08/2023 của Hội đồng thanh lý tài sản Khu QLDB III;

Khu QLDB III thông báo kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản 03 xe ô tô của Khu QLDB III như sau:

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn:

- Công ty Đấu giá hợp danh Khải Bảo;

- Địa chỉ: số 34 đường D, Khu dân cư LakeviewCity, Phường An Phú, TP. Thủ Đức, TP. HCM.

2. Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: 98 điểm

3. Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): không có.

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (Bảng chi tiết kèm theo)

Khu QLDB III thông báo để các cơ quan, tổ chức được biết./.

Nơi nhận:

- Công ty Đấu giá hợp danh Khải Bảo;
- Giám đốc (báo cáo);
- HĐTLTS Khu QLDB III;
- Lưu: VT, KHTC.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Bình

BẢNG KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
(Kèm theo Thông báo kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản số / /2023)

Tài sản đấu giá: 03 xe ô tô của Khu QLDB III.

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA	Mức điểm chấm (Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản TP Đà Nẵng)	Mức điểm chấm (Công ty đấu giá hợp danh Khải Bảo)	Mức điểm chấm (Công ty Đấu giá hợp danh dịch vụ tài chính Đà Nẵng)	Mức điểm chấm (Công ty đấu giá hợp danh đấu giá Việt Nam)
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23	23	22	22	22
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11	11	11	11	11
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6	6	6	6	6
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5	5	5	5	5
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8	8	8	8	8
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4	4	4	4	4
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4	4	4	4	4
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2	2	2	2	2
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1	1	0	0	0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1	1	1	1	1
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22	22	22	22	22

1	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan</i>	4	4	4	4	4
2	<i>Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	4	4	4	4	4
3	<i>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá</i>	4	4	4	4	4
4	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	4	4	4	4	4
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	3	3	3	3	3
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	3	3	3	3	3
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45	39	44	35	44
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6	6	5	4	6

1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2				
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3				
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4			4	
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5		5		
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6	6			6
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)</i>	18	16	18	18	18
	<i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>					
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10				
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12				
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14				
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16	16			
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18		18	18	18
3	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)</i>	5	5	5	4	4
	<i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</i>					
3.1	<i>Dưới 03 năm</i>	3				
3.2	<i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>	4			4	4

3.3	Từ 05 năm trở lên	5	5	5		
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	3	2	3	2	3
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3					
4.1	01 đấu giá viên	1				
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2	2		2	
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3		3		3
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)	4	3	4	4	4
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3					
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2				
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3	3			
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4		4	4	4
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	5	3	5	0	5
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4					
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2				
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3	3			
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4				
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5		5		5

7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động	3	3	3	3	3
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2					
7.1	<i>Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)</i>	2				
7.2	<i>Từ 03 nhân viên trở lên</i>	3	3	3	3	3
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1	1	1		1
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp	5	5	5	0	5
	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3					
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3				
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4				
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5	5	5		5
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5	3	5	0	3
	Có cam kết của tổ chức đấu giá về tiến độ thực hiện tổ chức đấu giá; cam kết về thời gian đăng thông báo đấu giá trên các báo – đài, Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản	1	1	1		1

	Có cam kết của tổ chức đấu giá về việc sử dụng Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến của tổ chức mình hoặc ký hợp đồng với tổ chức đấu giá tài sản khác có Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến để tổ chức cuộc đấu giá bằng hình thức đấu giá trực tuyến	2	2	2		2
	Cung cấp biểu giá cụ thể số tiền thù lao để thực hiện công tác đấu giá tài sản trên cơ sở mức thù lao đề xuất tại mục IV	2	0	2		0
Tổng số điểm		100	92	98	79	96
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố					
1	<i>Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Đủ điều kiện</i>	<i>Đủ điều kiện</i>	<i>Đủ điều kiện</i>	<i>Đủ điều kiện</i>	<i>Đủ điều kiện</i>
2	<i>Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Không đủ điều kiện</i>				